

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SẦM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2020/HS-ST
Ngày: 21- 10 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đình Khanh

Bà Nguyễn Thị Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nhung- Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Sầm Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Sầm Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2020/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hồng N** - sinh năm 1995 tại phường T, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Khu phố D, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu M và bà: Lê Thị H; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Nguyễn Sĩ B – Sinh năm 1993; (Có mặt)

Địa chỉ: Khu phố N, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

Người làm chứng: Nguyễn Viết N – SN 1985; (Có mặt)

Địa chỉ: Khu phố B, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

Lương Văn H – SN 2001; (Có mặt)

Địa chỉ: Khu phố T, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

Nguyễn Sỹ C – SN 1990; (Có mặt)

Địa chỉ: Khu phố N, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 24/6/2020, Nguyễn Hồng N, Nguyễn Sĩ B, Nguyễn Viết N và Lương Văn H ngồi uống bia với nhau ở quán Mạnh C 2 thuộc khu phố Bình Tân, Phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn. Đến 21 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi uống bia xong, B và N phát sinh mâu thuẫn chửi nhau, thách thức đánh nhau, được mọi người can ngăn. Anh trai B là Nguyễn Sĩ C chở N và N về nhà N ở khu phố Bình Tân, Phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, B điện thoại cho N hỏi: “mày đang ở đâu?”, N trả lời: “Tao đang ở nhà anh N”. Đến khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày, H chở B đến gặp N. Khi gặp nhau, N và B tiếp tục thách thức đánh nhau. N đi vào trong sân giếng lấy 01 con dao mũi bằng và 01 cái liềm cầm ra ném xuống trước mặt B, thách thức đánh nhau. Thấy vậy, H chạy lại can ngăn, cầm con dao và cái Liềm, nhưng B giật được cái liềm từ tay H. N lao lại định lấy con dao dưới đất nhưng chưa lấy được thì bị B dùng liềm mổ một cái từ trên xuống dưới trúng vào đỉnh đầu phía trước. N lùi lại phía sau gần bàn đá uống nước lấy được con dao đang để trên bàn cạnh điều hút thuốc lào, lao vào áp sát đánh nhau. N cầm dao tay phải chém 01 nhát từ trên xuống, B giơ tay trái lên đỡ thì bị thương tích, cả hai lùi ra, sau đó tiếp tục lao vào đánh nhau. B cầm liềm mổ một cái từ trên xuống trúng vào thái dương trán bên trái của N. N dùng tay trái của mình ôm ghì cổ B xuống sát vào vùng hông trái, đầu B hướng về phía trước. N cầm dao tay phải chém một nhát từ trên xuống vào ngang đầu phía sau của B gây thương tích. N thả B ra, hai bên tiếp tục lao vào giằng co nhau, B dùng tay phải nắm lấy con dao của N, N giật con dao lại gây ra thương tích ở lòng bàn tay phải của B. Thấy B bị thương tích, N dừng lại, ném con dao xuống khu vực đánh nhau rồi bỏ đi. Khi N và B đánh nhau, N lấy điều hút thuốc lào ở bàn đá đánh trúng vào vai trái của H gây thương tích nhẹ. N cầm điều tiếp tục đuổi theo H khoảng 30 mét nhưng không kịp nên quay về vút chiếc điều ở trên đường Nam Sông Mã. Khi quay về nhà, N thấy B chạy từ trong sân ra ngoài ngõ, N chạy vào trong bếp nhà mình lấy 01 con dao cầm trên tay quay ra cổng thì thấy B bị thương tích chảy máu, N vút con dao lại, bỏ chạy

ra cánh đồng Phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn. Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Sỹ B được gia đình đưa đến cấp cứu, điều trị ở Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, từ ngày 24/6/2020 đến ngày 01/7/2020, với các thương tích: 01 vết thương vùng cằm, kích thước 12 x 1,5 cm, chảy máu, lộ đường xương, bờ mép vết thương sắc gọn; 01 vết thương vùng gan ngón 3 và 4 bàn tay trái, lộ cân cơ, kích thước 3 x 1 cm và 4 x 1 cm, bờ sắc gọn; 01 vết thương ngang qua gan mép tay 4 và 5 của bàn tay phải, kích thước 2 và 01 cm, lộ cân cơ, bờ mép sắc gọn.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 505/2020/TTPY ngày 16/7/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với anh Nguyễn Sỹ B là 12 % (Mười hai phần trăm).

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 con dao (loại dao năm) đầu bằng, một bên lưỡi sắc, bản rộng 5,7 cm, dài 12 cm, cán gỗ kích thước 11,5 x 3 cm, lưỡi dao gần đầu bị sứt và 01 cái liềm, cán gỗ kích thước 12 x 3 cm, lưỡi liềm dài 25 cm, bị cong vênh, bản rộng 3,5 cm là vật chứng của vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sầm Sơn đang quản lý theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 con dao (loại dao tông), đầu bằng, một bên lưỡi sắc dài 21,5 cm, bản rộng 9,5 cm, cán liền bằng kim loại kích thước 3,5 x 3 và 01 con dao (loại dao năm) đầu bằng, lưỡi sắc dài 26 cm, bản rộng 6,2 cm, cán bằng gỗ, bị bung bật không phải là vật chứng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sầm Sơn đã trả lại cho gia đình anh Nguyễn Viết N.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Sỹ B yêu cầu bồi thường tổng số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền trên, ngoài ra người bị hại không yêu cầu gì thêm

Tại bản Cáo trạng số: 50/CTr-VKS.SS ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn, truy tố bị cáo Nguyễn Hồng N, về tội: “ Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về căn cứ áp dụng hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Mức hình phạt mà đại diện

Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Nguyễn Hồng N là từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao (loại dao năm) đầu bằng, một bên lưỡi sắc, bản rộng 5,7 cm, dài 12 cm, cán gỗ kích thước 11,5 x 3 cm, lưỡi dao gần đầu bị sứt và 01 cái liềm, cán gỗ kích thước 12 x 3 cm, lưỡi liềm dài 25 cm, bị cong vênh, bản rộng 3,5 cm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người bị hại đã tự thỏa thuận với nhau về mức bồi thường nên đề nghị không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Hồng N không có ý kiến đề nghị tranh luận về tội danh, khung hình phạt, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất. Người bị hại anh Nguyễn Sĩ B cũng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về phần thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc thu thập chứng cứ, ban hành các quyết định là khách quan, toàn diện và đầy đủ. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp

[2]. Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa trên cơ sở lời khai của bị cáo, người bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nhận thấy do mâu thuẫn từ trước nên vào khoảng 22 giờ ngày 24/6/2020 B gọi điện cho Nguyễn Hồng N đang ở đâu, khi biết được địa chỉ thì Lương Văn H chở B đến gặp Nguyễn Hồng N. Khi gặp nhau hai bên lời qua tiếng lại, thách thức nhau. Kết quả Nguyễn Hồng N dùng 01 (loại dao năm) chém vào vùng cằm phía sau đầu, phía bàn tay trái và bàn tay phải của Nguyễn Sĩ B, kết quả Nguyễn Sĩ B bị thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12% (mười hai phần trăm). Lời nhận tội của bị cáo, lời khai của người bị hại phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm

chứng. Đủ cơ sở khẳng định bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134BLHS. Do đó việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong vụ án này Nguyễn Sĩ B, Nguyễn Việt N có hành gây thương tích cho người khác, hành vi chưa đến mức truy cứu trách nhiệm và người bị hại từ chối giám định nên Cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Sĩ B và Nguyễn Việt N.

[3]. Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, do mâu thuẫn trong lúc uống bia và hai bên có những lời lẽ chửi bới, thách thức và xúc phạm nhau nên đến khoảng 22 giờ 10 phút Nguyễn Sĩ B đến gặp Nguyễn Hồng N. Khi gặp nhau hai bên không làm chủ được hành vi, có lời lẽ qua lại thách thức nhau, kết quả bị cáo đã gây thương tích cho người bị hại với tổn thương cơ thể là 12%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Do đó cần phải được xử lý nghiêm minh để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại, bản thân người bị hại cũng có lỗi và người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không cần thiết cách ly ra khỏi đời sống xã hội cũng đảm bảo sự nghiêm minh và trong công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Do đó cần áp dụng Điều 65 của BLHS cho bị cáo hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để theo dõi, giám sát, giáo dục cũng đảm bảo trong công tác đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

[5]. Về trách nhiệm dân sự, yêu bồi thường của người bị hại: Bị cáo và người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận với nhau mức bồi thường là 50.000.000 đồng và người bị hại đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm.

[6]. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (loại dao năm) đầu bằng, một bên lưỡi sắc, bản rộng 5,7 cm, dài 12 cm, cán gỗ kích thước 11,5 x 3 cm, lưỡi dao gần đầu bị sứt và 01 cái liềm, cán gỗ kích thước 12 x 3 cm, lưỡi liềm dài 25 cm, bị cong vênh, bản rộng 3,5 cm là tang vật có liên quan đến vụ án. Các vật chứng là tang vật

của vụ án được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng số 42/TVC-CCTHA lúc 08 giờ 10 phút ngày 24/9/2020 giữa Công an thành phố Sầm Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định tại Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS. Khoản 1, khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 BLTTHS.

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng N phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng N 24 (hai bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Trung Sơn, Thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự”.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người bị hại đã nhận đầy đủ tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (loại dao năm) đầu bằng, một bên lưỡi sắc, bản rộng 5,7 cm, dài 12 cm, cán gỗ kích thước 11,5 x 3 cm, lưỡi dao gần đầu bị sứt và 01 cái liềm, cán gỗ kích thước 12 x 3 cm, lưỡi liềm dài 25 cm, bị cong vênh, bản rộng 3,5 cm là tang vật có liên quan đến vụ án. Các vật chứng là tang vật của vụ án được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng số 42/TVC-CCTHA lúc 08 giờ 10 phút ngày 24/9/2020 giữa Công an thành phố Sầm Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án,

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKS TP. Sầm Sơn;
- VKS tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP. Sầm Sơn;
- Thi hành án HS, DS TP. Sầm Sơn;
- UBND P. Trung Sơn;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng